

Số: 1118 /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chuyển 01 cơ sở nhà, đất của Trường THPT Ngô Quyền
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024;

Căn cứ Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về thực hiện hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ các Công điện của Thủ tướng Chính phủ: số 112/CĐ-TTg ngày 06/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ tập trung giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát; số 125/CĐ-TTg ngày 01/12/2024 về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017; số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 quy định về sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất; số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 Hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; số 125/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 62/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 01/3/2025 của UBND tỉnh về việc phân công công việc của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý 02 cơ sở nhà, đất của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 393/SGDDĐT-KHTC ngày 08/4/2025; của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1218/TTr-STC ngày 11/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển 01 cơ sở nhà, đất của Trường THPT Ngô Quyền trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

1. Tên cơ quan, đơn vị có nhà, đất điều chuyển: Trường THPT Ngô Quyền.
2. Tên cơ quan, đơn vị tiếp nhận nhà, đất điều chuyển: Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh.
3. Danh mục tài sản điều chuyển:
 - Địa chỉ nhà, đất: Tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long.
 - Tổng diện tích đất: 6.471,6m².
 - Tổng diện tích công trình nhà gồm: Diện tích xây dựng 1.551,87m², diện tích sân sử dụng 5.015,16m².
 - Tài sản khác (máy móc, thiết bị, điều hòa, hệ thống điện...): Chi tiết theo Tờ trình số 1218/TTr-STC ngày 11/4/2025 của Sở Tài chính.
 - Mục đích sử dụng hiện tại: Cơ sở giáo dục và đào tạo.
 - Tình trạng sử dụng: Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh đang tạm sử dụng theo Văn bản số 2667/UBND-KTTC ngày 14/9/2024.

Lý do điều chuyển: Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ và điểm d khoản 1 Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Nhà, đất của đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản nhưng không có nhu cầu sử dụng thường xuyên; đơn vị tiếp nhận tài sản đã rà soát tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo quy định).

(Chi tiết theo Phụ biểu gửi kèm)

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, chính xác của thông tin, số liệu, trình tự thủ tục, hồ sơ pháp lý và nội dung báo cáo, thẩm định, trình phê duyệt.

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có Quyết định điều chuyển tài sản của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ quy định tại Điều 12 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm:

a) Tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản; việc tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành biên bản theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP;

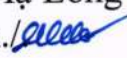
b) Thực hiện hạch toán giám, tăng tài sản theo chế độ kế toán hiện hành;

c) Thực hiện đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản theo quy định; Báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Điều 126, Điều 127 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (sửa đổi tại khoản 64 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP của Chính phủ) và các quy định pháp luật hiện hành.

d) Thực hiện việc tiếp nhận và quản lý, sử dụng tài sản chặt chẽ, hiệu quả, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng tài sản không được theo dõi, quản lý, hư hỏng, thất thoát, lãng phí.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về đất đai để hoàn thành việc thực hiện Quyết định điều chuyển của UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh; Hiệu trưởng Trường THPT Ngô Quyền; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - TT. HĐND tỉnh (b/c);
 - CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
 - V0, V2, TM, QHTN&MT;
 - Lưu: VT, TM7.
- 01b, QĐ-b2

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Diện

BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC NHÀ, ĐẤT CỦA TRƯỜNG THPT NGÔ QUYÊN ĐIỀU CHUYỂN CHO ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢN LÝ, SỬ DỤNG

(Kèm theo Quyết định số 1118 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)



STT	Danh mục tài sản	Địa chỉ	 Tên cơ quan, đơn vị có nhà, đất điều chuyển	 Tên cơ quan, đơn vị được nhận tài sản điều chuyển	Diện tích nhà, đất (m2)		Nguyên giá, giá trị còn lại của nhà, đất đến thời điểm ban hành Quyết định (đồng)			Tình trạng	Mục đích sử dụng hiện tại	Mục đích sử dụng dự kiến sau điều chuyển	Mục đích sử dụng dự kiến sau điều chuyển	Ghi chú	
					Đất	Nhà		Đất	Nhà						
						Tổng diện tích xây dựng	Tổng diện tích sàn sử dụng nhà		Nguyên giá						Nguyên giá
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	Cơ sở nhà, đất Trường THPT Ngô Quyền	Tổ 45, khu 5, P. Cao Thắng, TP. Hạ Long	Trường THPT Ngô Quyền	Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh							Trung tâm HN và GDTX tỉnh đang tạm sử dụng theo VB số 2667/UBND-KTTC ngày 14/9/2024 của UBND tỉnh	Cơ sở giáo dục và đào tạo	Cơ sở giáo dục và đào tạo	Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 03/202/NĐ-CP ngày 01/01/2025 và điểm d khoản 1 Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Chi tiết theo Tờ trình số 1218/TTr-STC ngày 11/4/2025 của Sở Tài chính
1	Đất				6.471,60			9.707.400.000,00							
2	Nhà					1.551,87	5.015,16		22.805.670.958,00	8.071.917.416,00					
	Nhà học học 3 tầng + Nhà học 4 tầng					742,30	2.562,40		8.725.760.000,00	3.138.753.600,00					
	Nhà thí nghiệm thực hành 4 tầng + Hiệu bộ 3 tầng					519,10	2.076,40		12.456.201.000,00	4.484.232.360,00					
	Nhà bảo vệ					9,00	9,00		150.717.000,00	15.056.628,00					
	Nhà kho 2 tầng					86,11	172,00		621.041.000,00	93.094.045,00					
	Nhà xe giáo viên và các hạng mục khác					195,36	195,36		851.951.958,00	340.780.783,00					
3	Công trình khác gắn liền với đất					2.942,42	2.942,42		16.280.653.400,00	305.083.000,00					
	Gara, cầu nổi					193,36	193,36		963.417.000,00						
	Cầu cạn và nâng cấp mặt đường của tuyến đường					186,00	186,00		7.126.615.000,00	-					
	Kè, công, tường rào, bể nước, đường giao thông					546,70	546,70		6.346.703.000,00	-					
	Cổng đầy, lối lên sân trường					251,00	251,00		21.476.400,00	-					
	Công trình khu giáo dục thể chất					345,00	345,00		578.006.000,00	115.601.200,00					
	Sân trường					1.225,00	1.225,00		947.409.000,00	189.481.800,00					
	Gara xe giáo viên, khung thép mái tôn					195,36	195,36		297.027.000,00	-					
4	Tài sản khác (máy móc, thiết bị, cột bóng rổ, bảng viết, điều hòa, hệ thống điện...)								2.265.696.023,00	200.828.850,00					